

Phường Lê Lợi, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Xây dựng phường đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế cấp xã năm 2025,
giai đoạn đến năm 2030**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030; Quyết định số 1453/QĐ-BYT ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc đính chính Quyết định số 1300/QĐ-BYT và các văn bản có liên quan¹;

Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định mức đạt chuẩn Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2025 và phân công đơn vị phụ trách tiêu chí;

Kế hoạch số 15/KH-YTKT, ngày 16/01/2025 của Trung tâm y tế thành phố Kon Tum về Xây dựng xã, phường đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã năm 2025, giai đoạn đến năm 2030;

Trạm y tế phường Lê Lợi xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế cấp xã năm 2025 giai đoạn đến năm 2030 như sau:

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng củng cố hoàn thiện mạng lưới y tế tuyến phường đảm bảo cơ sở vật chất trang thiết bị, nhân lực tại Trạm Y tế (TYT) phường sau đây gọi chung là xã. Nâng cao nhận thức về công tác chăm sóc sức khỏe, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch, bệnh trong cộng đồng; cung cấp dịch vụ y tế có chất lượng cao đến tận người dân, thực hiện khám chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại tất cả các TYT; phòng chống dịch bệnh có hiệu quả, chăm sóc sức khỏe ban đầu và nâng cao chất lượng dân số. Huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, góp phần vào công cuộc xây dựng nông thôn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

¹ Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 20/4/2022 của Thủ tướng chính phủ Về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế và Thông tư 26/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2013/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế; Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ của công tác viên dân số thôn, bản, khóm, ấp, buôn, làng, phum, sóc, tổ dân phố (sau đây gọi là thôn); Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở thể dục thể thao; Công văn số 4018/SYT-NVYD ngày 27/9/2022 hướng dẫn thực hiện các tiêu chí y tế trong CTMTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Năm 2025 duy trì phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế cấp xã giai đoạn đến năm 2030 (*tiêu chí 15.2 Bộ tiêu chí nông thôn mới*).

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tiêu chí : Chỉ đạo và điều hành công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Trạm Y tế phường tiếp tục tham mưu tích cực cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường, kiện toàn và duy trì các hoạt động của Ban chỉ đạo chăm sóc SKND để chỉ đạo điều hành công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn (Quyết định thành lập giai đoạn đến 2030).

- Phường có Ban chỉ đạo CSSK Nhân dân, hoạt động thường xuyên (Quy chế hoạt động và Kế hoạch hoạt động hàng năm) Sở hơp Ban chỉ đạo (nội dung phù hợp, cập nhật, triển khai kịp thời...).

- Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, công tác dân số được đưa vào Nghị quyết của Đảng ủy hoặc kế hoạch phát triển KT-XH hàng năm của phường; các đoàn thể chính trị-xã hội và nhân dân tích cực tham gia vào các hoạt động CSSK.

- TYT có xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm được cấp có thẩm quyền phê duyệt; có sơ kết 6 tháng, tổng kết năm về các hoạt động y tế của phường.

- Truyền thông người dân tham gia BHYT, lợi ích tham gia BHYT.

2. Tiêu chí 2: Nhân lực y tế

- Đảm bảo đủ số lượng người làm việc và cơ cấu chức danh nghề nghiệp theo Đề án vị trí việc làm của Trạm Y tế (TYT) được cấp có thẩm quyền phê duyệt; các cán bộ được đào tạo, tập huấn chuyên môn theo quy định hiện hành.

- Sắp xếp cán bộ, viên chức tại các Trạm Y tế, đảm bảo đủ số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm của TYT được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, đào tạo mới và đào tạo lại theo Quy định của Thông tư 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế (thời gian đào tạo, tập huấn tối thiểu 24 tiết/năm) để đảm bảo nguồn nhân lực cho các Trạm Y tế, triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

3. Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng Trạm Y tế phường

Sửa chữa, nâng cấp TYT và các công trình phụ trợ cho các xã đạt các tiêu chuẩn của Bộ Y tế quy định về diện tích, đủ phòng làm việc tại Trạm Y tế.

4. Tiêu chí 4: Trang thiết bị thuốc và các phương tiện khác

- Đảm bảo danh mục thuốc chữa bệnh, có đầy đủ các loại thuốc chữa bệnh để khám chữa bệnh cho nhân dân. Số thuốc tại TYT phải có $\geq 80\%$ loại thuốc trong danh mục thuốc sử dụng tại TYT phường. Thuốc tại TYT được quản lý theo các quy định về dược được Bộ Y tế ban hành; cơ bản dựa trên nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc” được ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế, tiêu chuẩn thực hành tốt bảo quản thuốc được ban hành kèm theo Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y tế.

- Quản lý và sử dụng thuốc: Đảm bảo an toàn hợp lý đúng theo Quy chế Dược.

- Vật tư, hóa chất, tiêu hao, cung cấp đầy đủ và kịp thời cho Trạm Y tế phường hoạt động.

5. Tiêu chí 5: YTDP, Phòng chống HIV/AIDS, vệ sinh môi trường và An toàn thực phẩm

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng: 100% TYT xã, thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch, báo cáo kịp thời theo quy định của Bộ Y tế.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Giám sát và tuyên truyền người dân trong phường sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt được ban hành theo Thông tư 05/2009/TT-BYT ngày 17/6/2009 của Bộ Y tế 90% trở lên phường vùng 1.

- Thực hiện các hoạt động ATTP trên địa bàn: tại địa phương có kế hoạch và triển khai thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ ăn uống và kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn theo phân cấp quản lý...Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP, các quy định pháp luật về ATTP, hướng dẫn phòng chống ngộ độc thực phẩm cho nhân dân trên địa bàn quản lý; cung cấp kiến thức, lập danh sách phổ biến kiến thức ATTP cho người kinh doanh thức ăn đường phố; công khai các hành vi vi phạm ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

- Triển khai các hoạt động can thiệp giảm hại, dự phòng lây nhiễm HIV, xét nghiệm HIV trên địa bàn phường, có ít nhất 1 trong 4 nhóm hoạt động: *Phân phát hoặc tiếp thị bao cao su; trao đổi bơm kim tiêm sạch; triển khai điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (như Methadone), xét nghiệm HIV.*

- Phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền người dân sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh (nhà tiêu tự hoại, thấm dội nước, hai ngăn...) từ 90% trở lên phường vùng 1.

- Vệ sinh an toàn thực phẩm: Phối hợp liên ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng VSATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các bếp ăn tập thể trên địa bàn. Hàng năm tổ chức thẩm định cấp giấy chứng nhận đảm bảo VSATTP cho các bếp ăn tập thể; tổ chức ký kết đảm bảo ATTP với chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP, các quy định pháp luật về ATTP. Tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức ATTP cho người kinh doanh trên địa bàn.

6. Tiêu chí 6: Khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và y học cổ truyền

- Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Nghị Quyết số 117/NQ-HĐND ngày 27/12/2024 về việc Quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; trong đó tại mục 5, Điều 1, Nghị Quyết số 117/NQ-HĐND quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh áp dụng tại Trung tâm Y tế thành phố Kon Tum (*thay thế Thông tư 43/2013/QĐ-BYT*).

- Tổ chức khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền hàng năm đạt 30% so với tổng số khám chữa bệnh.

- 100% Người khuyết tật tại phường được quản lý và hướng dẫn phục hồi chức năng. Được thăm khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/năm đạt từ 90% trở lên.

- Quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn: Cập nhật hồ sơ khám sức khỏe điện tử trên phần mềm khám chữa bệnh đạt từ 90% trở lên.

- Thực hiện xử trí ban đầu kịp thời các trường hợp bệnh, tai nạn thương tích đến khám tại TYT phường; chuyển lên tuyến trên kịp thời những trường hợp ngoài khả năng chuyên môn của TYT phường.

7. Tiêu chí 7: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em

- Thực hiện các chỉ tiêu: Tỷ lệ phụ nữ sinh con được khám thai từ 4 lần trở lên trong 3 kỳ thai nghén từ 80% trở lên phường và được tiêm phòng uốn ván 2 mũi và 1 mũi bổ sung với người có thai lần 2 đạt từ 90%.

- Tỷ lệ phụ nữ sinh con tại cơ sở y tế hoặc có nhân viên y tế được đào tạo về đỡ đẻ hỗ trợ khi sinh là số bà mẹ sinh con tại TYT phường, sinh con ở nhà, hoặc ở nơi khác nhưng được nhân viên y tế có đào tạo về đỡ đẻ hỗ trợ đạt từ 98% trở lên.

- Tỷ lệ phụ nữ đẻ và trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh là số bà mẹ và trẻ sơ sinh được nhân viên y tế khám, chăm sóc từ khi sinh ra đến 42 ngày sau đẻ tính bình quân trên 100 trẻ đẻ sống của xã trong một thời gian xác định đạt từ 90%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt từ trên 95% trở lên ph.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm xuống dưới 24% (*thực hiện theo Quyết định 03/QĐ-YTKT ngày 09/01/2025 về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch năm 2025, chỉ tiêu này thực hiện theo phường*).

8. Tiêu chí 8: Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

Triển khai các hoạt động: Truyền thông giáo dục sức khỏe, cung cấp các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 và giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.

- Tỷ lệ cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng biện pháp tránh thai hiện đại từ 70% trở lên.

- Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm tại các xã một cách bền vững xuống dưới 11‰.

- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm xuống dưới 5%.
- Tham gia và phối hợp thực hiện các biện pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.
- Triển khai thực hiện theo dõi, quản lý và khám sức khỏe định kỳ (*được khám sức khỏe định kỳ tối thiểu 1 lần/năm*) cho 90% người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên của phường. TYT xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi hàng năm, có kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho NCT. 100% NCT có hồ sơ sức khỏe được cập nhật trên hệ thống khám chữa bệnh (đầy đủ theo phần D).
- Triển khai hoặc phối hợp tham gia các biện pháp nhằm giảm mất cân bằng giới tính khi sinh (có triển khai các biện pháp như tuyên truyền, vận động chuyển đổi hành vi của người dân về hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh, vị trí và vai trò của phụ nữ hiện nay, bình đẳng giới...)
- Tư vấn về tầm soát và quản lý sơ sinh, trước sinh (Tư vấn và quản lý thai phụ có nguy cơ cao mắc các bệnh di truyền (Tầm soát (sàng lọc) phát hiện thai phụ có nguy cơ cao mắc các bệnh di truyền).
- Tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân (Khám sức khỏe trước khi kết hôn và quản lý các đối tượng có nguy cơ cao, trường hợp có nghi ngờ theo chỉ định của bác sỹ).

9. Tiêu chí 9: Truyền thông - Giáo dục sức khỏe

- TYT có đủ các phương tiện truyền thông theo quy định (Phương tiện truyền thông giáo dục sức khỏe: Yêu cầu phải có ít nhất 10/15 loại phương tiện TT-GDSK quy định cho trạm y tế tuyến xã/phường/thị trấn theo Quyết định số 2420/QĐ-BYT ngày 07/7/2010 của Bộ Y tế).
- Cán bộ TYT và nhân viên y tế thôn bản thực hiện TT-GDSK và tư vấn các vấn đề về sức khỏe khi người dân đến khám chữa bệnh hoặc khi đến thăm hộ gia đình; có các hoạt động về TT-GDSK trong trường học tại địa phương.
- Triển khai tốt các hoạt động thông tin, truyền thông giáo dục sức khỏe trên địa bàn xã (Thực hiện thường xuyên TT-GDSK thông qua truyền thông đại chúng, truyền thông tại cộng đồng, khi thăm hộ gia đình và khi người dân đến khám chữa bệnh tại TYT xã và trong trường học; Phối hợp với các tổ chức xã hội (Phụ nữ, Thanh niên, Hội nông dân...) thực hiện các hoạt động TT-GDSK tại cộng đồng).
- Cán bộ TYT và nhân viên y tế thôn bản thực hiện TT-GDSK và tư vấn các vấn đề về sức khỏe khi người dân đến khám chữa bệnh hoặc khi đến thăm hộ gia đình; có các hoạt động về TT-GDSK trong trường học tại địa phương.

10. Tiêu chí 10: Ứng dụng công nghệ thông tin

- Số cán bộ sử dụng thành thạo máy tính (Cán bộ Trạm Y tế chuẩn hóa, sử dụng thành thạo máy tính).

- Mức độ ứng dụng các phần mềm hiện có phục vụ công tác KCB, quản lý số liệu và trích xuất thông tin, báo cáo (Đã ứng dụng phần mềm vào quản lý tiêm chủng; phần mềm vào quản lý bệnh không lây nhiễm; quản lý thanh quyết toán KCB BHYT; phần mềm vào hồ sơ sức khỏe cá nhân; phần mềm vào thống kê y tế điện tử; tư vấn KCB từ xa).

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Trạm Y tế thường tăng cường công tác tham mưu: Ban chăm sóc sức khỏe nhân dân thường xây dựng kế hoạch hoạt động và đưa nội dung xây dựng triển khai thực hiện đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế vào Nghị quyết của Đảng ủy-HĐND-UBND xã; Hàng quý họp Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân đánh giá sơ kết và có kế hoạch triển khai cụ thể từng tiêu chí đã đạt và những tồn tại cần phải khắc phục.

2. Đào tạo, bố trí và sử dụng nhân lực y tế

- Tiếp tục sắp xếp, bố trí đào tạo nguồn nhân lực, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ viên chức.

- Tăng cường triển khai các dịch vụ, kỹ thuật tại tuyến phường thông qua hoạt động chỉ đạo tuyến và gửi cán bộ Trạm Y tế lên tuyến trên học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Tiếp tục cử viên chức y tế đi đào tạo sử dụng thành thạo các trang thiết bị như máy siêu âm, điện tim, máy xét nghiệm sinh hoá, huyết học, nước tiểu...

3. Cơ sở hạ tầng

Triển khai các hoạt động khảo sát đánh giá cơ sở hạ tầng tại Trạm y tế, tham mưu lãnh đạo đề xuất cấp trên phân bổ kinh phí nâng cấp sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng nhằm đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất đáp ứng công tác khám bệnh, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe nhân dân.

4. Dự trữ, cung ứng đảm bảo thuốc vật tư y tế tiêu hao, đảm bảo sử dụng đủ đúng theo quy định

5. Truyền thông, giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch bệnh

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan đẩy mạnh các hoạt động truyền thông cung cấp thông tin y tế giúp người dân nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe để người dân và cộng đồng chủ động phòng, chống bệnh và dịch bệnh. Tuyên truyền người dân xây dựng nếp sống vệ sinh, rèn luyện thân thể, hạn chế những thói quen, lối sống có hại đối với sức khỏe. Tăng cường đào tạo, tập huấn kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe, kỹ năng tư vấn, tiếp xúc người bệnh cho đội ngũ cán bộ nhân viên y tế trong các cơ sở khám, chữa bệnh.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia vào công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, đặc biệt là công tác KHHGD, nhằm giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, giảm tỷ lệ

tăng dân số tự nhiên. Thực hiện tốt chăm sóc sức khỏe sinh sản, cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ em. Quản lý, chăm sóc, khám chữa bệnh phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại cộng đồng, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi...

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; củng cố hệ thống cảnh báo, phân tích nguy cơ an toàn thực phẩm; nâng cao năng lực phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Truyền thông, tư vấn trực tiếp của cán bộ có kiến thức và hiểu biết về ATTP đến người dân; hàng năm tổ chức tập huấn cho các cơ sở dịch vụ ăn uống. Tham mưu Ban chỉ đạo an toàn thực phẩm ban hành kế hoạch Kiểm tra giám sát các hộ cá thể kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố nhằm đảm bảo ATTP.

6. Công tác khám chữa bệnh

- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh và thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng tại cộng đồng, nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ và khuyến khích, tạo điều kiện để người dân được sử dụng dịch vụ y tế ngay tại tuyến cơ sở. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành, giám định bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh, quản lý bệnh án điện tử, liên thông dữ liệu trong khám, chữa bệnh giữa các tuyến.

- Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, nâng cao tinh thần, thái độ, đạo đức nghề nghiệp để bảo đảm chất lượng phục vụ và sự hài lòng của người bệnh.

7. Dân số- Kế hoạch hóa gia đình và sức khỏe sinh sản và hoạt động truyền thông

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác DS-KHHGD. Nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể và địa phương tăng cường công tác tuyên truyền vận động, nâng cao chất lượng nội dung, đa dạng hình thức, ưu tiên truyền thông trực tiếp, tư vấn, thăm hộ gia đình, vận động, thuyết phục làm chuyển biến nhận thức của từng đối tượng, các cặp vợ chồng trong diện tuổi sinh đẻ, hộ gia đình có nguy cơ sinh con thứ 3 trở lên, giáo dục giới tính vị thành niên, giáo dục kỹ năng sống và các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, tác hại, hậu quả của tảo hôn, làm việc với các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng về chính sách Dân số - Kế hoạch hóa gia đình. Truyền thông tư vấn lợi ích việc sàng lọc, chẩn đoán và điều trị trước sinh và sơ sinh. Nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Duy trì tỷ số giới tính khi sinh ở mức cân bằng tự nhiên, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

- Đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em. Tăng cường phối hợp liên ngành trong thực hiện các can thiệp về vệ sinh và dinh dưỡng nhằm giảm tỷ lệ trẻ em bị suy dinh dưỡng thể thấp còi. Đẩy mạnh huy động cộng đồng tham gia vào

việc cải thiện dinh dưỡng cho bà mẹ trước và trong khi mang thai và bổ sung dinh dưỡng cho trẻ em ở mọi lứa tuổi.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin

- 100% viên chức TYT được đào tạo, chuẩn hóa, sử dụng thành thạo máy tính.
- TYT đưa các phần mềm về quản lý, phục vụ công tác KCB, quản lý số liệu và trích xuất thông tin, báo cáo (đưa ứng dụng phần mềm vào quản lý tiêm chủng; phần mềm vào quản lý bệnh không lây nhiễm; quản lý thanh quyết toán KCB BHYT; phần mềm vào hồ sơ sức khỏe cá nhân; phần mềm vào thống kê y tế điện tử; tư vấn KCB từ xa), thực hiện thành thạo phần mềm.

8. Tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế cấp xã

Định kỳ đơn vị tiến hành các hoạt động giám sát, chỉ đạo tuyên, đánh giá sơ kết và báo cáo theo quy định.

- Các nhiệm vụ cụ thể: căn cứ chức năng nhiệm vụ các khoa phòng thực hiện theo hồ sơ chấm điểm (gửi kèm kế hoạch này).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Trạm Y tế phường

- Tham mưu Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch xây dựng và thực hiện đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế cấp xã năm 2025 giai đoạn đến năm 2030.
- Tham mưu Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân kiện toàn Quyết định ban chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn.
- Phân công chức năng nhiệm vụ cho các viên chức Trạm y tế phụ trách từng tiêu chí, bám sát hồ sơ đánh giá nhằm triển khai có hiệu quả.
- Triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế - dân số; Thực hiện lập hồ sơ sức khỏe cá nhân trên hệ thống phần mềm khám chữa bệnh... tăng cường công tác khai thác danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh.
- Phối hợp với các ngành, chức năng tại các thôn, tổ dân phố trong thực hiện tốt công tác truyền thông giáo dục sức khỏe, tuyên truyền vận động người dân thực hiện Kế hoạch hóa gia đình, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.
- Truyền thông người dân vệ sinh môi trường, thực hiện nếp sống văn minh, sử dụng nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.
- Định kỳ tham mưu Ban chăm sóc sức khỏe nhân dân phường họp đánh giá sơ kết, tổng kết, báo cáo về Trung tâm Y tế thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Y tế thành phố; (b/c)
- TT.Đảng ủy, HĐND phường; (b/c)
- Lãnh đạo UBND phường; (b/c)
- Trạm Y tế phường; (t/h)
- Lưu: VT-UBND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Tấn Đức

